

PHỤ LỤC

**Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là
cơ sở hướng dẫn thực hành đối với Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau**
(Kèm theo công văn số: 3585 /H06-P3 ngày 18 / 11/2025 của Cục Y tế)

TT	Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Địa chỉ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo Nghị định số 16/2024/NĐ- CP	Đối tượng hướng dẫn thực hành
1	Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau	Số 49 Bùi Thị Trường, Phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau	X	1. Bác sĩ Nội khoa; 2. Điều dưỡng; 3. Y sỹ đa khoa; 4. Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học.



Số: 3586 /H06-P3

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2025

V/v công bố cơ sở khám bệnh, chữa
bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng
dẫn thực hành

Kính gửi: Công an tỉnh Cà Mau

Ngày 25/11/2025, Cục Y tế nhận được công văn số 138/BVCA và các tài liệu kèm theo của Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Qua nghiên cứu hồ sơ, Cục Y tế có ý kiến như sau:

1. Hiện tại, hồ sơ công bố Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau là cơ sở hướng dẫn thực hành đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đối với các đối tượng sau:

- Bác sĩ Nội khoa;
- Điều dưỡng;
- Y sĩ đa khoa;
- Kỹ thuật viên Xét nghiệm y học;

2. Giám đốc Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau quyết định việc tổ chức hướng dẫn thực hành theo quy định tại các văn bản nêu trên, đồng thời chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động hướng dẫn thực hành của Bệnh viện.

3. Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau đăng tải thông tin là cơ sở hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

Cục Y tế thông báo để Công an tỉnh Cà Mau biết và triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TK8 (để báo cáo Đ/c Thứ trưởng);
- V01 (để phối hợp đăng tải)
- Lưu: VT, P3.



CỤC TRƯỞNG

Thiếu tướng Phạm Thị Lan Anh

Số: 08/BVCA

Cà Mau, ngày 09 tháng 11 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: - Lãnh đạo Bộ Công an;
- Lãnh đạo Cục Y tế - Bộ Công an.

Tên cơ sở công bố: **BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH CÀ MAU**

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số: 08/GPHĐ-BCA.

Cơ quan cấp: Bộ Công an, ngày cấp: 22/8/2025.

Địa chỉ: Số 49, Bùi Thị Trường, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Châu Thanh Phong

Điện thoại: 0693 806 105. Email: bvcacm@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ với phạm vi hành nghề Nội khoa.
- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa.
- Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học.
- Y sĩ với phạm vi hành nghề Y sĩ đa khoa.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Danh sách kèm theo).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:

TT	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận
1.	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Nội khoa	20
2.	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	05
3.	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng	05
4.	Y sĩ với phạm vi hành nghề y sĩ đa khoa	20
5.	Dược sĩ với phạm vi hành nghề Dược sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của doanh nghiệp bán buôn thuốc, Nhà thuốc, Quầy thuốc, đại lý thuốc	05

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không tính phí.

Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Lãnh đạo Cục Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: BVCA(Huông).



BSCKII. Châu Thanh Phong

CÔNG AN TỈNH CÀ MAU
BỆNH VIỆN

Số: 07 /BVCA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 07 tháng 11 năm 2025

PHỤ LỤC
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Bản Công bố số 08 /BVCA ngày 07/11/2025 của Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề/QĐ bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
I. Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nội					
1.	Châu Thanh Phong	BSCKII	000088/CM-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	
2.	La Minh Đoàn	BSCKI	000089/CM-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	
3.	Võ Văn Keo	BSCKI	000654/CM-CCHN 1619/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa	
4.	Đoàn Bích Thủy	Bác sĩ	003398/CM-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	
5.	Nguyễn Chí Lil	Bác sĩ	003599/CM-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	
6.	Dương Minh Khang	Bác sĩ	002451/CM-CCHN;	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
7.	Trần Thúy Lan	Bác sĩ	39/GPHN-BCA	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
8.	Nguyễn Thị Tiền	Bác sĩ	40/GPHN-BCA	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
II. Hướng dẫn thực hành xét nghiệm					
9.	Trương Công Trụ	Cử nhân xét nghiệm	002449/CM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	
III. Hướng dẫn thực hành điều dưỡng					
10.	Mai Lệ Thi	Cử nhân điều dưỡng	0002782/CM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ	
IV. Hướng dẫn thực hành y sĩ					
11.	Ngô Tấn Đạt	Y sĩ	0002744/CM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ	
12.	Lâm Thúy Vy	Y sĩ	0024/32/CM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ	
13.	Trần Lệ Trinh	Y sĩ	0002785/CM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề/QĐ bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
14.	Lê Văn Duẩn	Y sỹ	0002784/CM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ	
15.	Lê Hoàng Ninh	Y sỹ	034293/CM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ	
V. Hướng dẫn thực hành dược sỹ đại học					
16.	Dương Thu Hương	Dược sỹ	1300/CM-CCHND	Doanh nghiệp bán buôn thuốc, Nhà thuốc, Quầy thuốc	
VI. Hướng dẫn thực hành dược sỹ cao đẳng					
17.	Nguyễn Chí Hiếu	Dược sỹ cao đẳng	87/2010/CCHND 136/CN	Quầy thuốc, Đại lý thuốc	
18.	Đỗ Tú Trinh	Dược sỹ cao đẳng	1636/CCHN-D-SYT-CM	Mua và bán lẻ thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc không kê đơn trừ vắc xin.	

Cà Mau, ngày 09 tháng 11 năm 2025



GIÁM ĐỐC

BS CKII. Châu Thanh Phong

Số: 27 /BVCA

Cà Mau, ngày 07 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**V/v đào tạo thực hành lâm sàng khám bệnh, chữa bệnh
tại Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau**

*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 08/BVCA ngày 07/11/2025 của Bệnh viện
Công an tỉnh Cà Mau về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở thực hành)*

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Học viên sau quá trình thực hành có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau.

2. Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Đối tượng:

Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh

a. Nội dung: (mỗi nội dung 2-4 giờ tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

- Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.

b. **Hình thức:** lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

2.1. **Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi chuyên môn là Bác sĩ Nội khoa**

a. Thời điểm và thời gian thực hành

STT	Chức danh chuyên môn	Chuyên khoa	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
Bác sĩ Nội khoa				
1	Quy định chung cho Bác sĩ	Hồi sức cấp	Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu	03 tháng
2	Bác sĩ Nội khoa	Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	09 tháng

b. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Xét nghiệm Y học

a. Thời điểm và thời gian thực hành

STT	Chức danh chuyên môn	Chuyên khoa	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
Kỹ thuật viên Xét nghiệm Y học				
1	Quy định chung cho Kỹ thuật viên Xét nghiệm Y học	Hồi sức cấp	Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu	01 tháng
2	Kỹ thuật viên Xét nghiệm Y học	Xét nghiệm Y học	Khoa Cận lâm sàng	05 tháng

b. Nội dung thực hành

Danh mục kỹ thuật trong mục II phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng đa khoa

a. Thời điểm và thời gian thực hành

STT	Chức danh chuyên môn	Chuyên khoa	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
Điều dưỡng đa khoa				
1	Quy định chung cho Điều dưỡng	Hồi sức cấp	Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu	01 tháng
2	Điều dưỡng đa khoa	Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	05 tháng

b. Nội dung thực hành

Danh mục kỹ thuật trong mục I, II phụ lục XII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ đa khoa

a. Thời điểm và thời gian thực hành

STT	Chức danh chuyên môn	Chuyên khoa	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
Y sĩ đa khoa				
1	Quy định chung cho Y sĩ đa khoa	Hồi sức cấp	Khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu	03 tháng
2	Y sĩ đa khoa	Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	06 tháng

b. Nội dung thực hành

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục X Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Dược sĩ

a. Thời điểm và thời gian thực hành

Chức danh chuyên môn	Chuyên khoa	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
Dược sĩ với phạm vi hành nghề Dược sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của doanh nghiệp bán buôn thuốc, Nhà thuốc, Quầy thuốc	Dược sĩ	Khoa Dược	24 tháng

b. Nội dung thực hành

Dược lâm sàng, cung ứng thuốc trong cơ sở khám chữa bệnh; bảo quản thuốc; phân phối thuốc.

2.6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Dược sĩ

a. Thời điểm và thời gian thực hành

Chức danh chuyên môn	Chuyên khoa	Khoa thực hành	Thời gian thực hành
Dược sĩ với phạm vi hành nghề Dược sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, đại lý thuốc	Dược sĩ	Khoa Dược	18 tháng

b. Nội dung thực hành

Dược lâm sàng, cung ứng thuốc trong cơ sở khám chữa bệnh; bảo quản thuốc; phân phối thuốc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm đào tạo

Đ/c Phó Giám đốc Bệnh viện phụ trách công tác đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

- Chịu trách nhiệm trong toàn bộ quá trình đào tạo thực hành và kết quả đào tạo thực hành tại Bệnh viện (*chịu trách nhiệm chung*).

- Phê duyệt kế hoạch đào tạo và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Quyết định phân công chỉ đạo cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.

- Xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định.

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành trình Lãnh đạo Bệnh viện phê duyệt. Phối hợp các trưởng/phó khoa liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho khóa đào tạo.

- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.

- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của học viên.

- Phối hợp với các khoa đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Giám đốc/Phó Giám đốc bệnh viện phụ trách công tác đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh phê duyệt.

- Thực hiện thủ tục hồ sơ thực hành theo Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành và người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện.

3. Các khoa, phòng được phân công hướng dẫn thực hành lâm sàng

- Cán bộ y tế và khoa phòng được phân công hướng dẫn thực hành lâm sàng đáp ứng các tiêu chuẩn theo Nghị định 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 về “Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân” và Nghị định 111/2017/NĐ-CP về “Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe”.

- Trực tiếp tham gia hướng dẫn, giám sát người thực hành theo quy định.

- Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

4. Nhiệm vụ của học viên

- Tham gia thực hành đủ thời gian như quy định.

- Nghiêm túc tuân thủ các quy định của Bệnh viện, học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công phụ trách hướng dẫn thực hành.

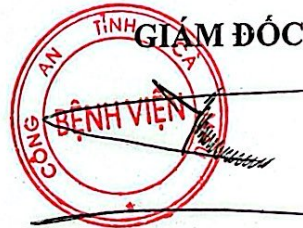
- Chủ động, tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định.

- Tích cực đưa ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Thực hiện theo quy chế của Bệnh viện và kinh phí theo kế hoạch riêng.

Nơi nhận:

- Cục Y tế-BCA(P3);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Các khoa, phòng (để t/h);
- Lưu: BVCA(Huong).



BSCKII. Châu Thanh Phong